



Tuần Báo Vô Vi

8 tháng 6 năm 2014

Số 189

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Tình Thầy Tận Độ
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Duyên lành là sao?
2. Muốn xuất hồn thì phải làm sao?
3. Thiên nhãn từ đâu xuất phát?
4. Thiên lý nhĩ do đâu mà có?
5. Trục giác là gì?
6. Thâm tiến là tiến nơi nào?
7. Hội nhập là sao?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 15 tháng 8 năm 1996 1) Hỏi: Duyên lành là sao? Đáp: Thừa duyên lành là tay bắt mặt mừng, chung vui bàn bạc bất cứ lãnh vực nào cũng xây dựng cho nội tâm tự tiến. Kệ: Cùng chung tái ngộ chẳng lo phiền Duyên đạo tình đời sống vẫn yên Cảm thức trần gian là cõi tạm Thực hành chơn pháp tự mình xuyên.	Ngày 16 tháng 8 năm 1996 2) Hỏi: Muốn xuất hồn thì phải làm sao? Đáp: Thừa muốn xuất hồn thì phải thực hành đứng đắn. Luồng điện của tâm thức và thể xác quân bình, lúc nhắm mắt tham thiền nhập định thì sẽ thấy rõ phần hồn xuất khỏi bản thể, ánh sáng đó sẽ giao du khắp cả càn khôn vũ trụ thì mới nhận định rõ xác này là căn bản của thanh quang, hoàn toàn tự động, hành đúng pháp chiều hướng phát triển, hướng thượng hay hướng hạ đó thôi. Kệ: Quy nguyên cảm thức rõ chơn hồn Dễ dãi ra vô chẳng ác ôn Xán lạn chơn hồn quy một mối Bình tâm thanh tịnh sống ôn tồn.
Ngày 17 tháng 8 năm 1996 3) Hỏi: Thiên nhãn từ đâu xuất phát? Đáp: Thừa thiên nhãn do pháp soi hồn hội tụ hình thành, nhắm mắt cảm thấy sự thấy lớn rộng nơi trung tim chơn mây, lâu ngày trụ nơi trung tim trước trán, xa gần cũng cảm thức, thoải mái và nhẹ nhàng, từ đó mới cảm thức sự tự nhiên và siêu nhiên, phát triển chiều hướng thanh tịnh mà tiến tới ánh sáng thật diệu hiền của nội tâm. Kệ: Chiều sâu thanh tịnh đã quy hình Nhắm mắt thấy sáng lại nhẹ khinh Khối óc không còn thu dấy động Cảm thông nguyên điển rõ hành trình.	Ngày 18 tháng 8 năm 1996 4) Hỏi: Thiên lý nhĩ do đâu mà có? Đáp: Thừa thiên lý nhĩ do sự cần mẫn hành đúng pháp Soi Hồn và Pháp Luân Thường Chuyển đứng mức tự cảm thức được bộ đầu không còn nữa, hòa hợp với đại thanh tịnh gọi là ngũ uẩn giai không, thì lỗ tai không nhận sự trần trước của thể gian, đi cũng thiền, đứng, ngồi, nằm cũng thiền, nhập định triền miên, nghe và hoá giải bất cứ lúc nào, tâm thức bình đẳng, từ trường chạy khắp các nơi, không khác gì sự liên hệ internet ở thể gian đã sắp xếp, tin tức lúc nào cũng sót dẻo và mới mẻ, tâm thức phát triển tới vô cùng tận. Kệ: Duyên lành phát triển rõ cân phân Đời đạo song tu tự tiến lần Giải tỏa mê mù tâm tự thức Bền lâu sáng suốt tiến cao tăng.
Ngày 19 tháng 8 năm 1996 5) Hỏi: Trục giác là gì? Đáp: Thừa trục giác là trục chỉ một đường tự thấu đáo mọi sự việc hiện diện trước mắt và trong tâm, tiến mãi hiểu mãi không ngừng. Kệ: Cảm thông nguyên lý từ từng tiến Giải chấp phá mê chẳng có phiền Đạo lý phân minh phần được có Chẳng còn tham muốn tự sống yên.	Ngày 20 tháng 8 năm 1996 6) Hỏi: Thâm tiến là tiến nơi nào? Đáp: Thừa thâm tu thâm tiến là tiến trong lãnh vực thanh tịnh, tự hiểu tự minh hành trình rõ rệt. Kệ: Cảm thông thực trạng của tâm mình Rõ rệt phân minh tự thức mình Đời đạo song hành trong thức giác Quy nguyên giếng mối rõ hành trình.

Ngày 21 tháng 8 năm 1996

7) **Hỏi:** Hội nhập là sao?

Đáp: Thừa hội nhập là thành tâm hướng thượng hành pháp thì luồng điện của hành giả càng ngày càng được rút nhẹ, sẽ hội nhập với cõi nhẹ, nói năng lưu loát và trật tự, không sai chạy và hỗn láo, ôn tồn phân giải từ giai đoạn một.

Kệ:

Tâm linh phát triển lại ôn tồn
Sắc giới phân minh rõ ác ôn
Xây dựng không ngừng tâm tự tiến
Hưởng nguồn thanh nhẹ lý trường tồn.

CẢM ỨNG TÂM CAN (tiếp theo)

...
“Tiến theo ánh sáng thiên đàng,
Giải thông vọng động tâm an muôn đời”

Thì chúng ta tiến theo ánh sáng thiên đàng, đi lên càng ngày cái phần thanh mình có rồi mình tiến lên cái phần sáng ở bên trên rồi...

“Giải thông vọng động tâm an muôn đời”: Đó cái sự vọng động của nội tâm chúng ta, ta giải thông rồi, cái tâm thấy nó an, nó không có bị sự ràng buộc mà đau khổ nữa.

“Bình tâm xét lý mở lời,
Điển thanh tiến giác hợp thời tiến thẳng”

“Bình tâm xét lý mở lời”: Chúng ta bình tâm, chúng ta thấy rõ ràng cái chân lý không thay đổi. À, chúng ta mới mở lời, cái lời cái phần thanh điển chúng ta mới cảm ứng bên trên đưa lên trên xác nhận là cái đó đúng, cái đó không thay đổi chứ không phải cái miệng thể gian nói đâu, và cái tâm trí điển ở bên trên nó mở lời.

“Điển thanh tiến giác hợp thời tiến thẳng”: Cái điển thanh nó tiến giác, điển thanh tới đó nó hiểu được, nó thừa tiếp với cái thanh điển ở bên trên thì nó được tiến thẳng khi mà các bạn xác nhận cái đó là chân lý, rồi các bạn thấy bộ đầu nó nhẹ và nó rút sáng, rút bung lên cái bộ đầu, thấy nó khoan khoái mà không biết cái khoan khoái đó tả cách nào cho người phạm hiểu được.

“Đổi trao, trao đổi tiến nhanh
Hòa cùng vũ trụ kết mệnh Vô Vi”

“Đổi trao, trao đổi tiến nhanh”: Chúng ta đổi trao, trao đổi với nhau, trao đổi cái nào nó mới tiến nhanh? Cái phần thanh điển chúng ta xuất ra, thừa tiếp thu hút cái thanh điển ở bên trên, đó là kêu bằng trao đổi.

“Hòa cùng vũ trụ kết mệnh Vô Vi”: Lúc nào chúng ta cái phần thanh điển là cái vốn mắc nhất, có bạc tỉ mua cũng không được mà chúng ta chịu đồng ý hòa tan với cái khối Vô Vi để ở trong cái xây dựng, cõi mở và dẫn tiến mọi phần nào tiến giải tới tu thì chúng ta đều giúp đỡ ở trong cái khối đó. Chúng ta con người không có vụ lợi nữa, nhưng mà chỉ lo tu

để tom góp¹ cái thanh điển và ứng dụng trong cái cộng đồng Vô Vi ở bên trên.

“Tình thương quảng đại gắng ghi
Tiến trong đà tiến, ta thì giác tâm”

“Tình thương quảng đại”: Càng ngày càng quảng đại, chúng ta biết rằng chúng ta làm cho mọi người ở thế gian thì mọi người đã vì chúng ta. Bây giờ, chúng ta tu để lấy cái thanh điển đóng góp cho mọi người.

“Tiến trong đà tiến, ta thì giác tâm”: Càng ngày càng thấy càng sung sướng, càng ngày càng thấy càng hạnh phúc.

“Trước thanh, thanh trước truy tâm
Hòa đồng nhất thể khỏi làm khỏi sai”

Cái trước thanh, thanh trước lúc đó chúng ta không có chấp thanh trước nữa, chúng ta chỉ truy tâm để tiến giải mọi sự bị lỗ bịch thôi. Nghĩa là bên trong chúng ta, tu càng lâu thì các bạn thấy từ cái trước nó tiến cái thanh, và cái thanh phải xuống để kiểm soát cái trước trong cái cơ năng lực căn lực trần, và bản thể ngũ tạng của các bạn cũng phải xuống, phải đem cái phần thanh điển xuống kiểm soát, truy tâm. Truy tâm đó để chi? Để dẫn giải từ cái trước tiến về cái thanh, mà cái thanh nó phải tiến về cực thanh nữa.

“Hòa đồng nhất thể”: Đó .. đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu, nhất thể hết “khỏi làm khỏi sai”, hết làm sai, nhất trí ở bên trong. Cơ tạng của chúng ta đều hòa đồng với vũ trụ, có một, không hai.

“Luật Trời sắp sẵn an bài
Tiến càng lo tiến, có ngày an vui”

Chúng ta thấy luật Trời sắp sẵn an bài, người nào làm sai thì tự họ thấy vọng động. Khi mà các bạn làm sai thì các bạn hiểu sự sai của các bạn. Đó cái luật Trời rất công bằng. Bạn nói tôi dẫu luật Trời, không được, cái sự sai của các bạn nó công khai, luật Trời người ta sẽ xử, rất công bằng. Mà chúng ta tiến, tu mà tiến được, thấy có phần tiến ta càng lo tiến thì có ngày an vui. Mình làm cho mình chứ ai

¹ Tom góp: Gom góp.

vô làm cho mình được, mình phải tu, mình phải sửa, mình phải thức giấc, mình phải lo dẫn giải, dẫn tiến lấy mình, nó mới tiến được. Cho nên các bạn tu về Vô Vi nó lợi cho phần điền của trung ương bộ đầu. Chớ các bạn ngồi đó, có bạn bây giờ cũng đã được rút rất cao, rất nhẹ, rất thanh, đồng ý hòa đồng với cái khối Vô Vi để đứng ở trong tinh thần xây dựng cho nhân loại tiến bộ, và để trở về với cái cõi an lạc muôn đời ở sau này. Người nào ở trong nguyên ý mà đạt được cái thanh điền cũng muốn sự đó. Cho nên chúng ta tu cái pháp này, nó mau chứ không phải chậm, xét lại các bạn đi chùa chiến này kia, kia nọ, mất thì giờ lắm mà các bạn đâu có cái luồng thanh điền ở trên bộ đầu đâu. Mà ngày nay do ai? Do sự dầy công ung thuận, tìm hiểu trong cái lượng từ bi của các bạn phát tâm muốn tự giải những cái ô trược trong cái cơ tạng của mình để tiến tới cái thanh tịnh và đưa cái phần thanh điền đó hòa đồng với cái thanh điền ở bên trên, để giúp đỡ muôn loài vạn vật tiến hóa vô cùng chứ chúng ta không có ở trong cái trí nhỏ, eo hẹp nữa. Cho nên rồi đây rồi các bạn nói ở nghe tu như vậy mà không lo đời, lấy gì ăn? Nhưng mà cái đạo bạn có thì đời mới có. Bởi tôi nói cái ánh sáng bên trên chiếu xuống thế gian, chứ thế gian không có chiếu ngược lên trên được. Thì các bạn có cái điền ở bên trên rồi thì các bạn có một sự hỗ trợ rất mạnh, chính bạn đã đồng ý dẫn tiến, hỗ trợ mọi người, thì tự nhiên mọi người sẽ hỗ trợ các bạn. Cái phần thiêng liêng cũng vậy, người phạm cũng vậy. Cho nên những người tu về Vô Vi mà có điền rồi ngồi chung lại một người thường, nói chuyện một chập thì họ thấy họ cũng kính mến. Vậy tại sao chúng ta không đem cái phần thanh điền là cái đạo đức chơn giác để dìu dắt mọi người? Lại chúng ta đi theo cái chuyện ma quỷ, trần trược, nó phỉnh phờ uy hiếp, nhưng mà cái đó nó không có tiến được, thấy không? Những cái dâm tánh của các bạn, những cái sân của các bạn nó cũng uy hiếp tinh thần các bạn dữ lắm. Nhưng mà các bạn cương quyết, hùng dũng khắc phục rồi thì nó làm cái gì? Nó phải hòa đồng với bên trên, hòa đồng với chủ nhân ông, hòa đồng với vũ trụ, công khai trong ánh sáng thì cái đó nó phải tiêu. À, các bạn thấy rõ ánh sáng đến thì bóng tối nó phải tiêu. Cho nên, các bạn thấy lần lần tu rồi càng thu ngắn lại, chứ cái cơ thể và trí óc của các bạn càng ngày càng nhỏ lại, nhỏ mà nhanh, nhỏ mà thông minh, nhỏ mà sáng suốt, nhỏ mà thấy nó nhỏ mà nó làm đại sự, không phải làm tiểu sự. Nó vì nhân loại, vì vạn linh chứ không

vì cái cá nhân eo hẹp của nó. Cho nên, cái tu đàn này nó sẽ đưa bạn tiến hóa vô cùng, vô cực, vô biên, chớ không phải nhỏ đâu. Cái phần hồn của mình nó cũng vĩ đại lắm. Nếu mà các bạn còn ô trược, còn tham lam đi xuống với cái phần ô trược, nó kẹt ghê lắm. Nó làm các bạn không có thể tiến nổi, cho nên trong thời gian tu thì các bạn, tôi đã sửa đổi là chú ý ngay trung tim bộ đầu. Niệm Phật, niệm, thường niệm, vô biệt niệm, cái đó là cái ánh sáng, nó mở cho các bạn. Rồi các bạn sẽ tiến, tiến một cách dễ dãi. Sau này không phải là ngồi thiền vậy nó mới được, không cần thiền, đi cũng thiền, ngồi cũng thiền, làm cái gì các bạn cũng thiền hết. Lúc đó không cần lựa cái giờ thiền, nhưng mà nó phải đạt tới cái cực thanh toàn diện kia. Lúc đó các bạn mới dễ dãi, rồi một cái hành động một của bạn cũng đều là thiền hết, thì liệu các bạn vô chỗ nào lúc đó các bạn cũng chỉ đem cái tình thương xây dựng cõi mở và dẫn tiến cho muôn loài. Thì cái hột chủng, cái hột giống này nó không có hoang phí. Cái nhân tốt, cái quả sẽ tốt ở tương lai. Cho nên các bạn bây giờ đang tu, lựa chọn cái kết tinh thanh điền là tạo cái nhân tốt, cái nhân lành, sau này nó sẽ có cái kết quả tốt đẹp. Không có cái chuyện tiểu gia đình nữa, sống trong cái đại đồng thế giới, mọi người đều thương yêu cõi mở. Mọi người đều thức giấc được sự sai lầm của mình, đâu có chiến tranh nữa, đâu có sự hăm dọa nữa. Chính loài người tham lam, cũng cố, rồi mới đi hăm dọa người khác, chứ sự thật mà mọi người tự thức giấc rồi không còn chiến tranh, mà chỉ còn có tình thương cho nhân loại và muôn loài. Thì lúc đó thấy cái đạo đức mạnh, hay là khí giới mạnh? Luôn luôn chúng tôi tu đến ngày nay tôi thấy là cái đạo đức nó mạnh, cái đạo đức nó trường sanh, nó dẫn tiến muôn loài. Chứ còn khí giới không có mạnh đâu, là tạm mà thôi. Chúng ta thấy chiến tranh ở Việt Nam bao nhiêu triệu tấn bom nhưng mà không có thắng được cái đạo đức. Rốt cuộc rồi nó cũng phải tan, cái đạo đức nó vẫn tiến, nhưng mà những người noi theo sau này phải lo tu, lo tiến, hiểu đạo đức. Nó mới có sự vững bền, để đồng tiến, tiến thẳng tới nhân loại trong cái từ bi, bác ái, cõi mở, khai thông chứ không bị kẹt nữa.

Cảm ơn các bạn.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài gòn ngày 5/6/1977)

HAI BẠN ĐẠO TIÊU BIỂU

Có nhiều truyền thuyết về Thánh, Tiên, Phật xuống thế cứu độ muôn loài, mà đợt đông người nhất là **500 năm trước**, Phật Di Lạc tuyển chọn các vị có thành tích tu học xuất sắc nhất xuống đóng góp cho giai đoạn thiếu thốn nguyên khí hiện tại. Vài vị lo sợ, **nhắc Ngài nhớ dắt họ về** vì cõi hồng trần xuống thì dễ mà về thì rất khó. Nhiều người phạm ác nghiệp phải xuống Địa Ngục, nhưng phần đông là không có pháp tu, Bề Trên đều cố gắng cứu họ. Các vị này nếu gặp được pháp lý Vô Vi thì càng thuận tiện, **thường không cần đến 3 kiếp** (*Bài thơ Thức Tâm, Lake Arrowhead, 12/5/1984*).

1. CỨU PHẦN HỒN.

Bác **Châu Đạt Thành** rất đẹp lão. Đầu thập niên 1980, khi thiên đường Culver City (*Los Angeles*) mới lập, bác Thành từ một tiểu bang trên đất Mỹ gọi điện thoại cho Đức Thầy, Đức Thầy khuyên bác về thiên đường Culver City để dễ gặp Đức Thầy.

Bác Thành lớn tuổi, bạn đạo dùng **máy châm cứu** giúp bớt nhức mỏi vì bệnh tê thấp. Bác sĩ khuyên bác **bớt ăn** thì bạn đạo mua các hũ thức ăn dành cho trẻ em để bác bổ túc thay vì bánh kẹo. Lúc bác quá yếu, phải cho bác vào **viện dưỡng lão**.

Khi bác bệnh nặng thì có vài bạn đạo vào thăm, thấy gần đủ thứ dây và ống trên người. Hỏi bác **có Niệm Phật hay không?** Bác gật đầu. Hỏi bác niệm ở đâu, bác chỉ **đỉnh đầu**.

Lần sau cùng, hỏi bác niệm Phật ở đâu? Bác chỉ **trung tâm chân mày**.

Khoảng năm 1989/1990, tôi cùng các bạn đạo địa phương đến đưa đám tang của bác ở một nghĩa địa nhỏ gần thành phố Los Angeles. Đám tang đơn sơ và nhẹ nhàng (*tuy có bạn đạo ngâm chạnh để phòng*).

Sau này, Đức Thầy nói với một bạn đạo thiên đường Culver City:

- Tui có gặp bác Thành, ông cười vui lắm.

Đức Thầy xác nhận bác Thành được về Côn Lôn Sơn (*Có lẽ đây là một trong hai cõi thuộc*

Trung Thiên mà bà Lê thị Nhiễm nói trong kỳ hậu đại hội 1984).

2. CỨU CẢ HỒN LẤN XÁC.

Năm 1994, tôi được tham dự **khóa học thứ 3 trong nhóm các khóa Khai triển Nguyên Lý Nam Mô A Di Đà Phật** ở thiền viện Vĩ Kiên (*Nam Cali*). Khóa này súc ruột 5 lần cho bạn đạo tham dự. Tôi hay chạy xuống bếp xin tí nước súp củ hành để bổ túc bụng đói, có khi vớt nguyên củ. Đức Thầy nói một khóa 7 ngày này bằng 3 năm tu học.

Riêng tôi, Đức Thầy nhắc “Về làm lại”! Tôi không rõ là 3 năm tu này chỉ dành cho người khác vì tôi không thanh tịnh hay kết quả khóa này tôi cũng tốt, về nhà tiếp tục tu. Nhưng chắc là ý trước!

Khi chị N. **súc ruột cho bác Lê tiến Bảo** (*San Jose, Bắc Cali*) nửa chừng thì phổi bác đình công, ngưng thở. Chị N. chạy lên lầu cầu cứu Đức Thầy. Đức Thầy chạy xuống gọi vài tiếng thì bác Bảo nhúc nhích.

Sau này, chị N. nghe bác Bảo kể lại “Khi Đức Thầy gọi thì bác đã đi rất xa, nghe gọi vắng vắng bèn quay trở lại”. Trước khi tham dự khóa 3 này, Đức Thầy có gọi điện thoại cho bác:

- **Muốn được cứu cả hồn lẫn xác thì ghi danh tham dự khóa NMADĐP này, không tham dự thì chỉ cứu phần hồn.**

Bác sợ chết bèn xin phép mấy đứa con cho bác xuống Nam Cali. tham dự khóa học.

Đức Thầy nói bác được gia hạn 12 năm như thông lệ nhưng tôi không rõ thực tế bác Bảo sống thêm được mấy năm.

Với Vô Vi thì không có chuyện đem xác về Trời. Nhưng so sánh hai nguyên linh căn bản là hồn và vía thì ai cũng thấy **vía của bác Bảo thanh nhẹ hơn bác Thành nhờ thanh lọc và ăn chay** nhiều ngày hơn.

Khương bửu Võ

Los Angeles, ngày 23/5/2014



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gởi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TÁM TỪ GERMANY

Kính thưa Thầy kính yêu,

Con được biết Thầy qua mẹ con đang hành thiện Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp cũng do chú Thi bên Canada chỉ dẫn. Và Mẹ con cũng đã vài lần gởi thư cho Thầy vài điều thắc mắc. Và sau đây con cũng có vài thắc mắc kính xin hỏi Thầy giải đáp cho con:

(1) - Thưa Thầy, tại sao mỗi khi niệm sau khi ăn mình phải nhìn về hướng Nam? Con hỏi mẹ con thì mẹ con nói người ta làm sao thì làm vậy, tại sao cứ thắc mắc?

2) - Con ít khi hành pháp lắm, có lúc con thích có lúc con không muốn làm, và những khi con thích hành thì con thấy người con thoải mái hơn là những lúc mẹ con kêu con vào phòng hành pháp.

(3) - Mỗi khi con chú ý niệm Phật thì con nhìn thấy những cái lặn xẹt mà thấy hoài có phải là tự con nghĩ như vậy nên thấy không Thầy?

Con xin cảm ơn Thầy rất nhiều đã chỉ dẫn cho con. Con mới đọc báo sinh hoạt Vô Vi hằng tuần trong đó có ghi là: “nghe những tin đồn của các cô chú đã và đang tu pháp nói là năm 1999 là Thầy liễu đạo”. Con cũng không biết có phải không, nhưng mà bây giờ con tầm tòi lắm. nếu như đợi đến lúc con thức tâm thì đã không còn Thầy dạy dỗ. Con xin Thầy chỉ đường lối cho con đi. Và con cũng vừa nhận được là bà ngoại con vừa mất con xin Thầy cứu giúp cho bà ngoại con được nhẹ nhàng.

Con xin dừng bút nơi đây và gởi lời thăm Thầy dồi dào sức khỏe và bà Tám cũng được mạnh. Mong thư hồi âm của Thầy và xin Thầy cho con 1 tấm hình làm kỷ niệm. Cảm ơn Thầy
HTT

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

1) Người đi sau phải nhìn người đi trước thực hành thì lần lần mới tiến tới được. Còn riêng con

muốn hiểu sự thắc mắc tại sao nhìn hướng Nam thì Thầy đã giải thích rất nhiều trong các băng.

Tại sao phải nhìn hướng Nam? Từ thực phẩm ăn uống cho đến tất cả sự vật đều từ nguyên khí của Trời Đất do luồng điện của mặt trời quang chiếu - đó là Nhựt Quang Phật. Khi chúng ta ăn vô thì thấy no, khi đói thì thấy lạnh. Sau cùng, luồng điện phải hội tụ xuất phát ngay trung tim chân mày mới đạt tới sự quân bình để đi đứng; khối óc mới an nhiên tự tại. Chúng ta đã có khối óc, có cơ tạng, và sự ấm áp là từ nguyên khí của Trời Đất- thì chúng ta phải hướng tâm về cái hướng hỏa. Hỏa với hỏa là lửa. Lửa chạm lửa mới thuận chiều phát triển đi lên.

Mục đích của chúng ta tu để hướng tâm về sự thanh nhẹ, thu hút ở bên trên để tiến thân, cho nên bắt buộc phải hướng về hướng Nam. Hướng Nam mới sanh hỏa, là sanh lửa, hơi nóng nơi đó. Con lấy tay đánh trước trán, ngay trung tim chân mày thì thấy tá hỏa tam tinh. Chiều hướng đi lên phải có đường lối, chớ không phải nói : "là tôi tin Phật, tôi muốn đi về Phật, kêu ông Phật giúp tôi" - điều đó trật. Phật lo giúp bản thân ông tiến hóa, bản thân bất độ hà thân độ: chính Ngài lo cho Ngài mà thôi. Vì chúng ta cũng có tâm Phật, chúng ta lo cho chúng ta thì chúng ta sẽ thức giác, và không còn mê muội, không còn lười biếng, không còn chậm trễ, thức giác đường đi tới vô cùng tận để mà tiến. Còn người thích tu mới tu. Khi không thích tu không tu, là không hiểu được đường lối, không hiểu sự sống của hiện tại.

Sự sống của hiện tại do đâu mà có? Sự sống liên hệ với Trời Đất, với luồng điện vô cùng tận xuất phát đi lên. Sự sáng suốt của hồn nhanh nhẹn chớ không phải trì trệ như cái xác phàm ở thế gian. Xác phàm là âm khí. Âm khí nhiều thì lười biếng, không có dốc lòng tự cứu và cứu người khác. Khi chúng ta hiểu được từ tam thập tam thiên giáng lâm xuống thế gian, bây giờ đang kẹt trong thể xác trần trược ô nhục, tham muốn đủ chuyện, không hiểu lấy chính mình có khả năng vượt khỏi thể xác này, để trở về nguồn cội là Thiên Quốc an nhiên tự tại, sống vui

hòa bình thì uổng cho một kiếp người. Con còn tự ái! Con biết thiền là khỏe cho chính con, con thấy rõ sự sáng suốt con có, vậy con nên tiếp tục vun bồi sự sáng suốt thì không cần phải ai nhắc. Tới giờ là con làm. Thì giờ đã định, con cứ làm theo đúng đường lối phát triển của căn khôn vũ trụ. Con người chỉ đi tới văn minh và tốt đẹp, chứ không có trì trệ nếu hành pháp đúng đắn. Khi con niệm Phật và thấy trung tâm nó xẹt sáng, thì con nên tiếp tục làm Soi Hồn nhiều lần trong ngày. Tuổi trẻ thì có tinh - tinh hóa khí - khí hóa thần, thần hoàn hư. Tinh khí trụ thì luồng điện trung tâm bộ đầu hòa hợp với tinh ba của vũ trụ thì con có thể hành theo đời đạo song tu. Đời là thể xác để khai triển trật tự, hướng thượng đi lên, còn đạo là thực hành đi tới sáng suốt, thấy những ánh sáng ở bên trên, càng ngày càng sáng - mà chính mình thấy được mới hành được. Càng thấy càng hành, càng trụ càng thấy ánh sáng trên. Nên mừng là chúng ta đã nhẹ được một phần lớn nghiệp tâm mới thấy được ánh sáng đó. Con nên cố gắng và con có duyên đạo, nên thực hành không bỏ uổng cho một kiếp.

Chuyện của Thầy liễu đạo là nhiệm vụ của Thầy đi làm việc. Con nên mừng và hướng về những lời của Thầy đã để lại, dẫn dắt mọi người cùng tu cùng tiến; đó là điều cần thiết. Có điều duy nhất là con phải hiểu con. Con tu thanh tịnh, con sẽ hiểu con nhiều hơn. Càng hiểu con nhiều thì con không có xa Thầy. Lúc nào chúng ta cũng gắn bó chung tiến và tận độ quần sinh, chứ không có lợi dụng và vô trách nhiệm.

Nếu chúng ta không có chịu thiền thì không có thể kết hợp thành một khối thanh nhẹ để tận độ quần sanh tại thế gian. Không phải là nói suông mà được, thực hành thì nó mới có. Con đã thấy rõ con trì trệ, còn hơn những người trì trệ mà không hiểu sự trì trệ - cái đó là liên tục đi xuống, không được đi lên.

Con hiểu sự trì trệ chậm trễ của con do đâu thì con phải tự sửa. Càng sửa nó càng quân bình hòa hợp với điện năng trong cơ thể tiến hóa nhẹ nhàng, thì từ trường tốt mới ảnh hưởng được người kế tiếp, để chung vui hành pháp tiến hóa rõ rệt.

Còn chuyện của bà ngoại con có luật nhân quả sanh tiền tốt thì lúc chết sẽ được người đưa rước giúp đỡ. Ác ý thì phải chịu qua một khóa mới tiến hóa lên được. Ai cũng vậy, không phải riêng cho bà ngoại con mà tất cả mọi người đều nhận luật nhân quả của Trời Đất mà tiến hóa.

Tiện đây Thầy chúc con vui khỏe và dũng mãnh tự tu tự tiến, thực hành đúng đắn, con sẽ có cơ hội tự khai sáng và ảnh hưởng người kế tiếp, không nên nghĩ cái chuyện phù hộ là sai lầm vô cùng.

Lương Sĩ Hằng

THƯ GỎI THẦY TÁM TỪ TÂY ÚC

Tây Úc, ngày 15 tháng 9 năm 1996

Đức Thầy kính thương,

Chúng con là TVL sinh ngày 17 tháng 2 năm 19- và vợ là ĐKT sinh ngày 4 tháng 7 năm 19-, Thiền đường Lưu Động Nguyễn Ngọc Ánh, xin kính lạy đức Thầy ba lạy, và mừng sức khỏe tốt cho đức Thầy và bửu quyến, và toàn thể bạn đạo. Nhân dịp bạn đạo Trần Ngẫu đi dự Thiền ca Paris 96, chúng con đánh bạo kính gửi thư này đến đức Thầy, bày tỏ tâm thành kính thương Thầy.

Thầy đã chấp thuận cho chúng con mở thiền đường lưu động và đã thân hành gắn kiếng Vô Vi, chúng con đại phước mới hưởng được đại hồng ân này. Chúng con phát đại nguyện lo tu vun bồi đạo đức, hy sinh và tận độ. Ngày 10 tháng 7 năm 96 con bị tai nạn trong sở làm, bị hư cột xương sống, đang chờ ngày mổ, con vui vẻ chấp nhận trả quả sớm nên không oán than gì cả, con đã thức tâm, thấm nhuần những lời dạy vàng ngọc của Đức Thầy, con yêu đạo pháp, càng lo tu thiền nhiều hơn nữa để không phụ lòng Đức Thầy, con cương quyết chịu đau đớn thể xác, không viết thư hoặc điện thoại làm phiền Đức Thầy, mặc dù anh chị Hai Ánh, anh Trần Bình Kiệt, Ngẫu đã nói con nên làm điều này. Chúng con thiết tha mong ước đức Thầy hỗ trợ phần Vô Vi để chúng con chóng tu tiến. Một đêm nọ, ngồi thiền, con thấy rõ luồng sáng cực mạnh hỗ trợ sau lưng đẩy luồng điện êm mát đi lên mát cả trung tâm bộ đầu và con có gặp vị tiên mặc đồ trắng, râu tóc bạc dài bảo con: con nên về cố gắng tu thêm nữa ...vợ con tuy không ngồi thiền, cũng lo thờ pháp luân và niệm lục tự, rất kính sợ Thầy nên cũng lo tu tâm sửa tánh. Khi nào thuận tiện, Thầy ban cho chúng con vài lời giáo huấn, làm kim chỉ nam cho chúng con mau tu tiến. Chúng con trân trọng kính chào đức Thầy kính yêu. Chúng con kính lạy đức Thầy.

TVL

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

L con,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 19/9/96 được biết con đã bắt đầu tham vô con đường đạo pháp thì con sẽ có cơ hội giải nghiệp. Càng hành pháp, pháp lực càng mạnh thì nghiệp lực sẽ tan. Thân xác có đau đớn mới thấy rõ phần hồn nhiều hơn. Ai là chủ của phần hồn? Lúc đó chúng ta mới thấy rõ hồn hoàn toàn làm chủ thể xác. Cương quyết giải thoát thì không còn sự đau đớn nữa, chính con đã ý thức được là chánh. Dững mãnh tiến hóa; dù cỗi tạm hay nghiệp lực lôi cuốn cách mấy mà tinh thần dững mãnh, hướng về đạo tâm thăng hoa thì mọi sự sẽ giải quyết ở tương lai. Con may mắn được ở xứ văn minh; sự văn minh hiện đại có thể giúp đỡ con một phần để giải quyết những sự đau đớn - tâm thức con đã chấp nhận như vậy. Khi chúng ta thiếu nợ, bằng lòng trả nợ thì sẽ không còn nghiệp, dứt khoát lo tu, ước mong trở về nguồn cội và tận độ quần sanh ở tương lai; đó là nhiệm vụ của một người hướng tâm về Vô Vi. Ngày nay con đã phát tâm tạo duyên cho người kế tiếp có cơ hội hiểu một phần về đạo để thấy nhiệm vụ của mọi sanh linh tại mặt đất phải làm gì? Đó là điều quý nhất; Thượng Đế sẽ ban cho chúng con sự may mắn bất ngờ. Thành tâm lo tu, nghe những lời Thầy giảng, Thầy đã hành, Thầy cũng đã nhận lãnh mọi sự đau khổ của trường đời. Đời lữ Đạo, Thầy đã thấm nhuần và đau khổ rất nhiều. Ngày hôm nay Thầy muốn mọi người vượt khỏi cái tầng số ô trược đã tự hại lấy bản thân, để tiến tới sự thanh nhẹ của Trời Đất đã ân ban. Ngày hôm nay với một số người nhỏ, Thầy rất ước mong mọi người thành tâm đi đúng đường, không nên nghĩ điều sai trái mà tự hại nữa. Chúng ta có nghiệp lực từ nhiều kiếp, không phải một kiếp; nghiệp lực đã ẩn tàng trong thần kinh khối óc của chúng ta từ lâu.

Cho nên chúng ta phải hành pháp nhiều; pháp lực mạnh thì nghiệp lực sẽ tan, chớ Thầy khuyến khích mọi người hành nhiều, vì thế gian chỉ tạo nghiệp và rước nghiệp mà thôi. Chúng ta hành pháp nhiều thì chỉ giải nghiệp và thăng hoa về con đường thanh nhẹ, không còn nghiệp nữa, cũng từ công của hành giả ý thức được và hành được, nhận được và làm được. Đó là điều quý giá nhất trên mặt đất này.

Mọi người đã chung hội hằng tuần, nhìn nhau, noi gương nhau và hành pháp; đó là điều cao quý

nhất, không phải ăn bánh trả tiền là vui đâu. Tâm thức của chúng ta hành được, giải được mới là thật sự vui. Vui cùng Trời Đất mới thật sự vui. Vợ chồng con hiểu được nguyên lý của Trời Đất là vợ chồng con sẽ có cơ hội tự cứu và cứu người kế tiếp. Dững mãnh đi! Thực hành đi, không có bao giờ bị hoang phí cả. Trời Phật chứng tâm cho con. Tiễn đây, Thầy gửi lời chúc sức khỏe vợ chồng con và bạn đạo cùng tu, cùng tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng

THƯ GỎI THẦY TÁM TỪ TÂY ÚC

Tây Úc ngày 22 tháng 9 năm 1996.

Kính thưa Đức Thầy,

Chú TVL sinh ngày 17 tháng 2 năm 19- là một trong bốn chủ Thiền Đường Lưu Động Tây Úc. Chú Lai nay bị bệnh nội thương xương sống rất trầm trọng và vào ngày 26 tháng 9 năm 1996 chú sẽ được đưa vào bệnh viện để Bác Sĩ khám lần cuối trước khi đi mổ, nếu chú đồng ý. Vì bệnh tình quá nặng có lẽ chú L sẽ đồng ý cho họ mổ nhưng vì Bác Sĩ không thể khẳng định được kết quả của cuộc giải phẫu này chú Lai rất là phân vân. Con thấy thế mới viết xin Thầy ban cho chú L vài hàng về bệnh tình của chú để chú có được thêm nghị lực vượt qua khổ nạn này.

Thay mặt cho chú L và tất cả bạn đạo Tây Úc con thành thật cảm ơn Đức Thầy.

Con LTQ

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

TQ,

Thầy đã nhận lời yêu cầu của con trong lúc bệnh tình, đau đớn của chú Lai, phải chịu trong sự rối loạn của thần kinh. Nhân dịp ở Tây Úc, có bác sĩ chịu phục vụ thì chúng ta nên chấp nhận cho bác sĩ làm việc, không phải việc của Chú L. Việc này là việc các bác sĩ cứu độ. Chú L phải chấp nhận qua cơn mổ xẻ rồi mới yên. Không sao, Thầy lúc nào cũng lưu ý và không quên chú L đâu!

Lương Sĩ Hằng



Thi Ca của Đức Thầy

Montreal, ngày 19 tháng 4 năm 1980

PHỤ ÁI 15

Khai mở bộ đầu lý giải thông
Chu trình tiến hóa không lòng vòng
Một đường trực chỉ thẳng thanh giới
Cởi mở tâm thần dẹp ước mong.

Ước mong vì bởi lòng vòng
Bất tri bất kiến tạm tòng thế sanh
Công phu thực triển tự hành
Làm lành lánh dữ đạt thành an như
Sống trong thế cảnh làm người
Tự mình Trời Phật nộ cười quang khai
Chánh tâm tránh khỏi tự đày
Không bày động loạn chỉ bày sửa sai
Sửa tâm sửa tánh sửa hoài
Quảng khai đời đạo đêm ngày tự tu
Tự gom ý chí trùng tu
Minh lời chơn thật giải mù nội tâm
Bình tâm xét lý diệu thâm
Minh tầm đạo đức quang lâm đời đời
Sống theo chơn lý của Trời
Giúp người không kể mở lời khuyên tu
Hạnh truyền phân giải đường mù
Vượt qua tai nạn an du đời đời
Phật Trời chơn lý chẳng rời
Xét xem soi sáng tùy thời mà đi
Rõ mình rõ họ hợp thì
Phân cho thiên hạ đạt ghi hiếu hòa.

Lương Sĩ Hằng – Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Ba Mươi (tiếp theo)

ĐẠO DIỆN TAM QUAN BÁI HỘI

ĐỨC THIÊN QUAN ĐẠI ĐẾ

...
Dương Sinh: Một vị mặc áo rồng vàng ngồi trong điện, đầu đội mũ kim long, tay cầm thẻ thánh châu trời, dung mạo uy nghi, hai bên còn có rất nhiều các tiên quan y phục chỉnh tề tỏ ý đang chờ nghinh tiếp... Đệ tử Dương Thiện Sinh lạy mừng ra mắt đức Thiên Quan Đại Đế, bữa nay đệ tử theo gót thầy tới đây, kính xin đại đế ban ân phước chỉ dạy cho.

Tiên Quan Đại Đế: Lành thay, từ chốn phàm trần mà Dương Thiện Sinh có thể lên được tới điện Thiên Quan đã là đại phước rồi, há còn cần ban ơn phước nữa sao? Dương Sinh phụng chỉ theo thầy là Tế Phật đạo thăm cõi trời hỏi đạo viết sách, phổ độ chúng sinh, lòng tôi vô cùng hoan hỉ. Tam Tào mở Thánh hội, chư vị Thánh Tiên Phật cùng nghị bàn, đức Đạo Tri ban ý chỉ, đức Ngọc Đế ban ngọc chỉ, tam quan chấp thuận bữa nay mới có thể đi suốt ba cõi biên soạn sách trời. Phàm chúng sinh dưới gầm trời sau khi đọc sách Du Ký có thể cải ác theo thiện, tu đạo lập đức, ắt tam quan có thể ban ân phước giải nguy khốn, trừ oan khiên, cho nên trọng trách mà Dương Sinh đang đảm nhận mới quá lớn lao, bữa nay tới đây quả là cuộc kỳ ngộ, xin mời ngồi. Tiên Quan, hãy mau dâng trà.

Dương Sinh: Đại Đế quá thương tình, đệ tử vô cùng cảm kích.

Đại Đế: Chớ ngại, ba cõi trong ngoài chỉ có đạo là độc tôn, chỉ cần tu đạo lớn, ra sức thực hành thánh đức, ắt trời người hợp nhất, thánh phàm tương đồng, chớ có e ngại.

Tế Phật: Xin mạn phép ngồi, Đại Đế đã ra lệnh, lễ phép không bằng tuân theo lệnh của Đại Đế.

Dương Sinh: Cảm tạ Đại Đế đã ban ân, đệ tử tuân lệnh xin phép được ngồi. Ngồi xuống ghế cảm giác ban đầu lạnh băng, song lần lần tinh thần thư thái nhẹ nhàng, chẳng rõ vì nguyên nhân gì?

Đại Đế: Đất này là khí của cõi trời chín khí (*cửu khí*), tất cả đều là bảo vật, Dương Sinh là người phàm, ngồi trên ghế quý, chín khí lưu hành cho nên có cảm giác như vậy.

Dương Sinh: Thì ra nguyên nhân là như vậy, đã ngồi xuống rồi là không muốn đứng lên, tuy không phải là ghế nệm song vẫn thấy êm ái lạ kì.

Đại Đế: Ghế này làm bằng đá quý rất cứng, song khi ngồi lại có cảm giác êm ái là vì nhờ có chân khí vận hành. Đá cứng có đời sống nên còn gọi là đá sống, từ cứng hóa mềm, từ chết sống lại, như kẻ tâm dạ sắt đá cảm hóa được thì lại trở nên hiền lành nhu nhuyễn, sức sống tự nhiên hoạt bát sinh động. Dương Sinh hiện thời ngồi trên đá song người với đá đã hợp làm một, do đó mới có cảm giác như vậy.

Dương Sinh: Thừa tại sao người và đá lại có thể hợp nhất?

Đại Đế: Xương người khi hóa cứng so với đá chẳng khác chi, nên gọi là “hóa đá”. Người chết đất vùi thành đồng, cho nên người với đá vốn vẫn như nhau. Giờ Dương Sinh ngồi trên đá, phía trên có “nhân đầu” phía dưới có “thạch đầu” cả hai cùng hấp khí cho nên gọi là “hợp nhất”. Phàm những người ngồi yên lặng, dưới hấp khí đất (*do đầu đá hút khí lên*), trên hấp khí trời (*do đầu người hút khí xuống*), lâu sau khí dày kết thành đan, sinh ra “thạch tử” tức đá con. Hiện thời lại không giống vậy, vì Dương Sinh ngồi trên trời, dưới hấp thiên khí, trên

hấp địa khí đảo điên quay tròn, lẽ siêu diệu chỉ có một mình mình chứng ngộ.

Dương Sinh: Ngồi trên trời ngó xuống đất, thân tuy đảo ngược song tâm lại tự tại, cho nên chân đạp trời đầu đội đất, một điểm hư linh treo ở giữa không trung, muôn trượng biển khổ gọi tóc ô uế, thừa có đúng như vậy chăng?

Đại Đế: Đúng như vậy, người phàm chân đạp đất, người tiên chân đạp trời, thánh phàm công phu không giống nhau, kẻ đi trên không (*hành vân*) chân chẳng chạm đất mới là Tiên Phật, thế nhân có thể như vậy được không? Nếu như có kẻ siêu nhân có được năng lực ấy đã đắc đạo quả, có thể quan sát trái cây chẳng treo lơ lửng giữa không trung sao? Người đời tu luyện công phu, trước tiên coi nhẹ tình dục, còn nếu như không chịu buông bỏ cứ khư khư nắm lấy để trở thành quá trọng tình đa dục, lúc lên đường khí kiệt thở dốc, tới cảnh địa hư không sợ rằng tình cùng lực kiệt, mê man muốn tắt thở. Buông bỏ tất cả, hai tay áo lộng gió trong, hai bàn tay trông rỗng, tung cánh có thể bay mau, mong

chúng sinh hãy lên một tầng lầu, nhìn rõ trời đất, cảm ngộ huyền diệu. Tâm sáng như gương, tính định như thủy, ắt thiên nhân mở, tâm có thể nhìn thấy tính trời tức là rõ thiên đạo, cưỡi gió dè mây, tự tìm được đường. Mời Dương Thiện Sinh dùng trà.

Dương Sinh: Đại Đế chỉ dạy ít lời song đã giúp đệ tử còn hơn mười năm đọc sách ở thế gian, đệ tử đã nghe thấu lẽ đạo, cảm tạ đức lớn của Đại Đế. Tách trà đặc biệt nơi thượng giới trong suốt tới đây, cúi nhìn thấy rõ mặt mũi mình nổi trên mặt nước, giống hệt bức hình chụp... Uống xong tuy vô vị nhưng lại cảm thấy sự mát mẻ thấm vào tận tâm can.

Đại Đế: Đó là bản lai diện mục chân chính của Dương Sinh, là tự tính chân nhân (*Phật*), vào lửa không cháy, xuống nước không chìm, nay có thể nổi trên mặt nước, đủ chứng tỏ là cao minh chân chính, đi trên mây trên nước tiêu dao tự tại. Trong nước nhìn thấy chân diện mục, miệng uống nước bản tính có thể tẩy trừ được uế khí, khai thông trí tuệ, thông thần nhập chân.

(còn tiếp)

